

Bản án số:31/2022/HSST
Ngày: 14-7 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thoại

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Tấn Lãm

Ông Trương sáng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Tuấn Anh - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2022/TLST- HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1987, tại: Nam Định; nơi cư trú: Thôn P, xã P, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Đặng Thị S; có vợ và hai người con; tiền án, tiền sự: (không); bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/01/2022 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đặng Thị H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn P, xã T, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn xin xét xử vắng mặt)

-Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Đường L, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; (vắng mặt).

2. Ông Thân H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Xã L, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/01/2022, Phạm Văn H điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 72C - XXX.XX (xe của Đặng Thị H) và rủ Thân H, Nguyễn Văn H đi lên huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước để bán tôm. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, H đang ở thị trấn Thanh

Bình, huyện Bù Đốp thì có một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi đến nói chuyện. Khi biết H ở huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, người đàn ông nói có hàng là pháo nổ rồi hỏi H vận chuyển pháo về huyện Long Điền sẽ trả tiền công 5.000.000 đồng thì H đồng ý. Người này hẹn H đến khoảng 19 giờ cùng ngày đến khu vực ngã ba C thuộc ấp T, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp để nhận pháo. Sau khi bán hết tôm, H điều khiển xe đến điểm hẹn gặp người đàn ông giao lên xe 05 bao tải bên trong là pháo nổ và lấy số điện thoại của H, nói H vận chuyển pháo về huyện Long Điền sẽ có người ra nhận hàng và trả tiền công. Đến 20 giờ 20 phút cùng ngày, H điều khiển xe đến địa phận Thôn 6, xã Đ, huyện Bù Gia Mập thì bị Công an huyện Bù Gia Mập kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 177,5kg pháo nổ; 05 bao tải (dạng bao bố); 01 điện thoại di động Galaxy M2 màu xanh đen có gắn thẻ sim 0768667929; 01 xe ô tô tải loại HINO màu trắng, biển kiểm soát 72C – XXX.XX.

Tại kết luận giám định số 935/C09B ngày 24/01/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tất cả mẫu vật gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng 177,5kg.

Ngày 27/01/2022, Phạm Văn H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập khởi tố bị can để điều tra.

Bản cáo trạng số 31/CTr-VKS ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 6 đến 7 năm tù.

- Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 130,27kg (tương đương 80 khối) pháo hoa nổ còn lại sau giám định và 05 bao tải (dạng bao bố); trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động Galaxy M2 màu xanh đen có gắn thẻ sim 0768.XXX.XXX.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng có ý kiến như sau:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị H khai (bút lục 78-80): Xe ô tô biển kiểm soát 72C – XXX.XX là của bà H. Bà H giao xe cho H đi vận chuyển tôm từ Tiền Giang về thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa từ ngày 15/01/2022 đến 17/01/2022. Đến ngày 19/01/2022, do không thấy H, không liên lạc được thì bà H liên hệ và được biết H chở pháo bị Công an bắt. Bà H không biết việc H dùng xe đi chở pháo.

- Người làm chứng ông Nguyễn Văn H khai (bút lục 63- 69): Ngày 18/01/2022, ông H cùng với Thân H và Phạm Văn H đến huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước, 19 giờ cùng ngày, H thấy H gặp một người đàn ông, H xuống xe đi vệ sinh. Sau đó, ông H và H đi đến khu vực lô cao su. H xuống xe nói chuyện với người đàn ông và lấy hàng hóa

bỏ lên xe, ông H không biết hàng hóa là gì, khi đi đến xã Đ thì bị Công an bắt quả tang.

- Người làm chứng ông Thân Hp khai (bút lục 70-77): 13 giờ ngày 18/01/2022, H rủ Thân H đi Bình Phước chở hàng, đến cổng 11 thành phố Biên H thì có thêm một người nữa, sau đó cả 3 người đi đến Bình Phước để giao tôm, mực. Khi đi qua huyện Bùốp, có người dẫn đường, đi khoảng 100m thì Thân H xuống xe. Một lúc sau thì xe đi ra, H lên xe và đi về, khi đến Thôn 6, xã Đ thì bị Công an bắt quả tang.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về áp dụng Bộ luật Hình sự để xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14. Các hành vi phạm tội thực hiện từ ngày 01/01/2018 trở đi thì áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 để giải quyết.

[3] Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/01/2022, Phạm Văn H sử dụng xe ô tô tải biển kiểm soát 72C -XXX.XX nhận vận chuyển pháo nổ cho một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) từ huyện Bùốp, tỉnh Bình Phước về huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu với tiền công 5.000.000 đồng. Đến 20 giờ 20 phút cùng ngày, H điều khiển xe đến địa phận Thôn 6, xã Đ, huyện Bù Gia Mập thì bị Công an huyện Bù Gia Mập kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tổng khối lượng pháo nổ vận chuyển là 177,5kg.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là xâm phạm trật tự quản lý việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ cá nhân, mục đích vận chuyển pháo nổ để nhận tiền công. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm”, Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo điểm c khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người trực tiếp vận chuyển pháo nổ. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi của bị cáo, nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước về việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; đây là những tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi lượng hình quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về vật chứng: 130,27kg pháo hoa nổ còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và 05 bao tải (dạng bao bố) dùng đựng pháo hoa nổ không có giá trị, nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động Galaxy M2 màu xanh đen có gắn thẻ sim 0768.XXX.XXX của bị cáo không liên quan đến tội phạm trong vụ án, nên trả lại cho bị cáo; 01 xe ô tô tải loại HINO màu trắng, biển kiểm soát 72C – XXX.XX, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho bà Đặng Thị H là đúng nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn H 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/01/2022.

Quyết định tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 130,27kg pháo hoa nổ còn lại sau giám định và 05 bao tải (dạng bao bố); trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động Galaxy M2 màu xanh đen có gắn thẻ sim 0768XX.XXX.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (14/7/2022); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- CA huyện Bù Gia Mập (03 bản);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hữu Thoại